TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2025/QĐST-DS	*Cà Mau, ngày 22 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 406/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Địa chỉ: 25 B, Nguyễn Thị Minh K, phường B, Quận M, Thành phố H (nay là 25 B, Nguyễn Thị M, phường S, Thành phố H).

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Dương Đức L - Trưởng phòng KHCN

Địa chỉ liên lạc: Số 74, Cầu S, Phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là Số 74, Cầu S, phường B, tỉnh C)

+ Ông Trịnh Văn V - Trưởng bộ phận Quan hệ khách hàng Cá nhân;

Địa chỉ: Số 2 L, Khóm H, Phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là Số 2 L, Khóm H, phường B, tỉnh C).

- Bị đơn: Ông Phạm Minh H, sinh ngày 04/9/1993;

Địa chỉ: Số 20/106, Cao Văn L, Khóm H, Phường H, thành phố B, tỉnh B (nay là Số 20/106, Cao Văn L, Khóm D, phường B, tỉnh C).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Minh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tính đến ngày 12/9/2025 là 3.227.253.420 đồng. Trong đó, nợ gốc là 2.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 158.732.624 đồng, nợ lãi quá hạn là 565.446.575 đồng, lãi chậm trả lãi trong hạn là 3.074.221 đồng.

- Ông Phạm Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P tiền lãi nợ quá hạn trên số nợ gốc theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết, tính từ sau ngày 12/9/2025 đến khi thanh toán xong số nợ cho Ngân hàng.

- Trường hợp ông Phạm Minh H không thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, Ngân hàng có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng, bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 665056 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/7/2018, thửa đất số 1850, tờ bản đồ số 8, diện tích 2689,7m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 352013 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/4/2020, thửa đất số 1851, tờ bản đồ số 8, diện tích 2000,1m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 665055 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/7/2018, thửa đất số 1852, tờ bản đồ số 8, diện tích 590,5m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 352014 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/4/2020, thửa đất số 1853, tờ bản đồ số 8, diện tích 1309,3m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 352015 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/4/2020, thửa đất số 1855, tờ bản đồ số 8, diện tích 2998m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 665052 do

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/7/2018, thửa đất số 38, tờ bản đồ số 8, diện tích 3052,8m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 665049 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/7/2018, thửa đất số 37, tờ bản đồ số 8, diện tích 6365,3m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 665051 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 26/7/2018, thửa đất số 42, tờ bản đồ số 8, diện tích 4095,1m2; đất tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B; người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Phạm Minh H.

Ông Phạm Minh H có trách nhiệm giao tài sản thế chấp để cơ quan có thẩm quyền tiến hành bán đấu giá theo quy định.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền là 600.000 đồng. Ông Phạm Minh H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí số tiền là 600.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã nộp và chi xong; Ông Hoàng có trách nhiệm giao trả lại cho Ngân hàng số tiền 600.000 đồng.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành quyết định của người được thi hành quyết định cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Phạm Minh H tự nguyện nộp số tiền án phí là 48.272.534 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải chịu án phí. Ngân hàng đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 44.875.000 đồng theo biên lai số 0000573 ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

(đã ký)

Lê Hồng Lam